

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST  
Ngày: 17 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hùng Phương.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Đào Văn Rạng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Ông Hà Viết Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST- HS ngày 19 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với:

\* Bị cáo: Trần Thị Thu Th - Sinh năm: 1978 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Xóm 5, NH, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Giáo viên Trường mầm non xã N; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; con ông Trần Thế Ph, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1953, cả hai hiện đang làm ruộng tại xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; gia đình có 05 chị em, Th là con thứ nhất; có chồng là Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1977, hiện đang ở xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Trần Thị Thu Th là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Ngày 02/4/2021, bị cáo bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 08-QĐ/UBKTHU của Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ N. Bị cáo Trần Thị Thu Th bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/3/2021 đến ngày 11/3/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N; có mặt.

\* Người làm chứng:

1. Anh Đinh Văn V, sinh năm 1984, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1984, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 09 tháng 3 năm 2021, Đinh Văn V gọi điện thoại cho Trần Thị Thu Th hỏi mua 500.000 đồng Heroine, Th đồng ý và hẹn V đến công trường Mầm non xã N để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, V gặp đưa cho Th 500.000 đồng, Th cầm tiền và đưa cho V 01 gói nhỏ ma túy. V cầm gói ma túy thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Đinh Văn V 01 gói nhỏ, vỏ là giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, V khai nhận đó là gói Heroine vừa mua của Th (Được niêm phong kí hiệu M). Thu giữ của Th số tiền 500.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có số sê ri VD 14001016, Th khai nhận đó là tiền vừa bán gói Heroine cho V mà có, tạm giữ của Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 02 sim, sim 1 có số thuê bao 0943.658.199, sim 2 có số thuê bao 0828.142.743. Kiểm tra điện thoại nhãn hiệu OPPO của Trần Thị Thu Th thu giữ trong ốp điện thoại 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có 02 viên nén nhỏ màu hồng, Th khai nhận đó là 02 viên ma túy tổng hợp dùng để bán kiếm lời (Được niêm phong kí hiệu M1) (*Bút lục: 5 - 6, 39 - 54, 63 - 66, 70 - 71*). Khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Trần Thị Thu Th: thu giữ 01 túi xách màu đen để ở phòng làm việc của Trần Thị Thu Th, trong túi xách có 01 lọ nhựa màu vàng, chiều dài 14cm, đường kính nắp 2,5cm, đường kính đáy 2,5cm, trên vỏ lọ có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 04 gói vỏ giấy màu trắng, bên trong mỗi gói có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Được niêm phong kí hiệu K), Th khai nhận đó là 04 gói heroine dùng để bán kiếm lời (*Bút lục: 11 - 12*). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Thu Th không thu giữ đồ vật, tài liệu gì (*Bút lục: 8 - 9*).

Tại bản kết luận giám định số 328/GĐKTHS ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong kí hiệu M và K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,091 gam. Tổng khối lượng mẫu K: 1,242 gam. Mẫu gồm 02 viên nén màu hồng trong phong bì thư được niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M1: 0,155 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Trần Thị Thu Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận thêm về nguồn gốc số ma túy: Sáng ngày 08 tháng 3 năm 2021, Th đi xe ôm sang khu vực bến xe huyện K, tỉnh Ninh Bình gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi,

địa chỉ 300.000 đồng được 02 viên nén nhỏ màu hồng (Ma túy đá) và 500.000 đồng được 05 gói Heroine, Th mang về cất 05 gói Heroine ở phòng làm việc của Th tại trường Mầm non xã N, còn 02 viên nén nhỏ màu hồng (Ma túy đá) Th cất trong ốp điện thoại di động của Th với mục đích để bán kiếm lời. Chiều ngày 09 tháng 3 năm 2021, khi Th bán cho Đinh Văn V 01 gói Heroine thì bị Công an huyện N bắt giữ, số ma túy còn lại Th chưa kịp bán thì bị thu giữ.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Thị Thu Th từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ phong bì niêm phong số 328/GĐKTHS ngày 10 tháng 3 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định và 01 lọ nhựa màu vàng, có kích thước chiều dài 14cm, đường kính nắp 2,5cm, đường kính đáy 2,5cm; tịch thu súng quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng; tịch thu hoá giá súng quỹ nhà 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, có 02 sim, sim 1 có số thuê bao 0943.658.199 và sim 2 có số thuê bao 0828.142.743; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại khu vực cổng trường Mầm non xã N, Trần Thị Thu Th đã có hành vi bán trái phép cho Đinh Văn V 0,091 gam Heroine với giá 500.000 đồng. Ngoài ra Trần Thị Thu Th còn có hành vi tàng trữ 1,242 gam heroine và 0,155 gam Methamphetamine để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Trần Thị Thu Th có hành vi mua bán trái phép là 1,488 gam. Đối chiếu với Bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với phong bì niêm phong số 328/GĐKTHTS ngày 10 tháng 3 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định và 01 lọ nhựa màu vàng, có kích thước chiều dài 14cm, đường kính nắp 2,5cm, đường kính đáy 2,5cm, cần tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Trần Thị Thu Th là tiền bị cáo bán heroine cho Đinh Văn V mà có cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, có 02 sim, sim 1 có số thuê bao 0943.658.199 và sim 2 có số thuê bao 0828.142.743 thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo dùng trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 túi xách màu đen thu giữ tại phòng làm việc của bị cáo đựng tài liệu để đi dạy học, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho người nhà của bị cáo là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, có số sim 0986.157.958 là điện thoại Đinh Văn V dùng để liên lạc mua ma túy của bị cáo, sau khi bị bắt đưa về Trường Mầm non xã N, V đánh rơi mất ở đâu không xác định được địa điểm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không truy tìm.

[6] Đối với Đinh Văn V là người nghiện ma túy, mua ma túy của Trần Thị Thu Th để sử dụng, số lượng ma túy nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra Đinh Văn V chưa bị xử lý hành chính và chưa bị kết án về các tội ma túy, nên Công an huyện N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Thị Thu Th ở khu vực bến xe huyện K, tỉnh Ninh Bình hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra làm rõ, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[7] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thu Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2021.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 328/GĐKTHS ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định và 01 lọ nhựa màu vàng, có kích thước chiều dài 14cm, đường kính nắp 2,5cm, đường kính đáy 2,5cm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng thu giữ của Trần Thị Thu Th do đã bán trái phép ma túy cho Đinh Văn V mà có.

- Tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, có 02 sim, sim 1 có số thuê bao 0943.658.199 và sim 2 có số thuê bao 0828.142.743, thu giữ của Trần Thị Thu Th.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 20/4/2021.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị Thu Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Phạm Hùng Phương**